TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày: 11/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Đình Nguyên;

2. Ông Nguyễn Hữu Hạnh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-HS ngày 27/02/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc C, sinh năm 2000 tại A, Gia Lai; nơi thường trú: Tổ G, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Thợ mộc; văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng T và bà Nguyễn Thị L; bị cáo có vợ là Trần Bảo U và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 03/7/2018 bị Công an phường T xử phạt tiền về hành vi "Gây rối trật tự công cộng", đã được xóa. Bị tạm giữ từ ngày 20/6/2024 đến ngày 26/6/2024 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Nguyễn Đức N, sinh năm 1997; nơi thường trú: Tổ G, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

2. Nguyễn Quốc T1, sinh năm 2006; nơi thường trú: Thôn B, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- *Người làm chứng*: Nguyễn Thị L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/5/2024 Nguyễn Quốc C đi làm tại Q và mua ma túy của một người tên M rồi mang về cất giấu để sử dụng. Từ ngày 05/6/2024 đến ngày 15/6/2024, Nguyễn Quốc C tổ chức sử dụng ma túy nhiều lần, cho nhiều người, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 05/6/2024, Nguyễn Quốc T1 đến nhà C chơi, cả hai vào phòng ngủ của C rồi lấy ma túy được kít trong đoạn ống hút màu trắng từ trong ví, lấy dao lam có sẵn trong nhà cắt một đầu đoạn ống hút đổ ma túy vào bộ D sử dụng ma túy mà C đã làm trước đó (bình được làm bằng phần trên của chai nhựa sting và ly thủy tinh, trên nắp có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh). Sau đó, C lấy bật lửa hơ, đốt ống thủy tinh (chỗ chứa ma túy) để ma túy bay hơi, C hút 02 hơi rồi cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy đưa cho T1 để sử dụng. T1 hút 02 hơi thì C lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để xuống giường. Khoảng 20 phút sau, Nguyễn Đức N đến chơi, N thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đang để trên giường thì cầm lên tự đốt sử dụng. Sau đó C, N, T1 ngồi bấm điện thoại. Khoảng 15 phút sau, C cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy lên tiếp tục đốt, hút 02 hơi rồi đưa cho N và T1 tiếp tục sử dụng. Khoảng hơn 23 giờ cùng ngày, C cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào trong tủ rồi ngồi bấm điện thoại cùng N và T1 đến khoảng hơn 03 giờ sáng ngày 06/6/2024 thì N đi về nhà, T1 ra khóa cổng rồi vào ngủ với C.

- Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 15/6/2024, T1 đến nhà C để nói chuyện công việc hôm sau đi làm. Lúc này C hỏi T1 "Em còn tiền đấy không" thì T1 nói "Em còn trăm rưỡi", C nói T1 cho mượn để hôm sau mua PU đi phun gỗ thì T1 lấy tiền trong túi ra đưa C 150.000đ. Lúc này, N cũng đến nhà C, cả ba ngồi chơi được một lúc thì C nói với N "làm lại hơi nè Hói", N hỏi "có luôn hé, tiền đâu mà chơi", C đến chỗ tủ lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (bộ D mà C, T1, N sử dụng ngày 05/6/2024) ra bỏ trên giường, C lấy bật lửa đốt nỏ thủy tinh cho ma túy bay hơi và hút rồi để bộ dụng cụ xuống giường. T1 và N đến ngồi gần C rồi thay nhau cầm bộ dụng cụ lên đốt sử dụng. Mỗi người sử dụng được khoảng 02 đến 03 hơi thì ngồi bấm điện thoại. Sau đó, mẹ C là bà Nguyễn Thị L đi chơi về, sợ bị phát hiện nên C chuyển địa điểm xuống phòng ngủ của C ngồi chơi game. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 16/6/2024, N nói "Thôi em ngồi chơi chút nữa em về" thì C nói "Cái này chia nha anh", N hỏi "Bao nhiêu tiền", C nói "Cái này khoảng mấy xị, anh chuyển bao nhiêu thì chuyển". Lúc này, N không có tiền mặt nên sau khi về nhà nghĩa đã chuyển vào tài khoản của C (số G) số tiền 140.000đ, T1 nói góp số tiền 150.000đ số tiền mà T1 cho C mượn.

Quá trình điều tra thu giữa các đồ vật gồm: 01 đoạn ống thủy tinh uốn cong một đầu phình to hình cầu bám dính chất màu trắng; 02 bật lửa; 01 lọ phần dưới được làm bằng ly thủy tinh, phần trên bằng nhựa có nắp màu vàng thủng 02 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ trống; 01 điện thoại di động màu đen tím, bên trong có sim số 0787849968; 01 máy tính bảng, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, bên trong không có sim.

Kết luận giám định số 628/KL-KTHS ngày 21/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh G kết luận: Chất màu trắng bám dính trong đoạn ống thủy tinh được niêm phong trong bì công văn là ma túy, loại Methamphetamine, do lượng mẫu ít không cân được khối lượng chất bám dính.

Kết quả test nhanh nước tiểu Nguyễn Quốc C, Nguyễn Quốc T1 và Nguyễn Đức N đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

2. Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 10/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị áp điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C từ 07 năm 09 tháng tù đến 08 năm tù; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác, có cơ sở xác định:

Vào ngày 28/5/2024 Nguyễn Quốc C mua ma túy của đối tượng tên M với giá 200.000 đồng để sử dụng. Vào ngày 05/6/2024 và ngày 15/6/2024, tại nhà bà Nguyễn Thị L (là mẹ của C) ở Tổ G, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, bị cáo đã cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ, phương tiện và cùng Nguyễn Quốc T1, Nguyễn Đức N sử dụng má túy. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "Phạm tội 02 lần trở lên", "Đối với 02 người trở lên" theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Quốc C cung cấp ma túy và phương tiện sử dụng ma túy cho Nguyễn Quốc T1 và Nguyễn Đức N cùng sử dụng. Không có căn cứ xác định các bên có thỏa thuận cùng góp tiền mua ma túy cùng sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong vào ngày 15/6/2024 thì T1 và N mới chuyển tiền cho C nên không có căn cứ xác định T1, N đồng phạm với Nguyễn Quốc C về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Do vậy Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã A chuyển xử lý hành chính đối với T1 và C là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Vào năm 2018 bị cáo bị xử phạt tiền về hành vi "Gây rối trật tự công cộng", đã được xóa.

[6] Về hình phạt: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý các chất ma túy của Nhà nước và còn làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của con người. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo cung cấp ma túy cho những người khác cùng sử dụng nhưng không vì mục đích lợi nhuận nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn ống thủy tinh uốn cong một đầu phình to hình cầu bám dính chất màu trắng; 02 (hai) bật lửa; 01 (một) lọ phần dưới được làm bằng ly thủy tinh, phần trên bằng nhựa có nắp màu vàng thủng 02 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ trống.

Vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo gồm: 01 điện thoại di động màu đen tím, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, bên trên có chữ "i15 P", số IMEI 1: 355180033999922, số IMEI 2: 355180033999930, bên trong có sim số 0787849968 và 01 máy tính bảng, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 867461050403134, số IMEI 2: 867461050803135, bên trong không có sim.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 299; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 20/6/2024;

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn ống thủy tinh uốn cong một đầu phình to hình cầu bám dính chất màu trắng; 02 (hai) bật lửa; 01 (một) lọ phần dưới được làm bằng ly thủy tinh, phần trên bằng nhựa có nắp màu vàng thủng 02 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ trống.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động màu đen tím, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, bên trên có chữ "i15 P", số IMEI 1: 355180033999922, số IMEI 2: 355180033999930, bên trong có sim số 0787849968 và 01 (một) máy tính bảng, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 867461050403134, số IMEI 2: 867461050803135, bên trong không có sim.

(Vật chứng đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/01/2025 giữa bên giao là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A và bên nhận là Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 11/3/2025.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Gia Lai;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Thảo